TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ A NH** **TỈNH B Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 148/2022/QĐST-HNGĐ	*An Nhơn, ngày 08 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 169/2022/TLST-HNGĐ ngày 25/02/2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" giữa nguyên đơn anh Phạm Văn N sinh năm 1989; trú tại: Số nhà 137/31/5 Trường Chinh, phường Nh H, thị xã A Nh, tỉnh B Đ bà bị đơn chị Nguyễn Thị Thu S sinh năm 1986; trú tại: Số nhà 137/31/5 Trường Chinh, phường Nh H, thị xã A Nh, tỉnh B Đ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 55, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn N và chị Nguyễn Thị Thu S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về trách nhiệm trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên sau khi ly hôn:

Anh Phạm Văn Năm và chị Nguyễn Thị Thu S xác định có 02 người con chung tên Phạm Nguyễn Tấn T sinh ngày 28/10/2008, Phạm Nguyễn Minh Ph sinh ngày 15/02/2016 đang ở với vợ chồng.

Anh Phạm Văn N và chị Nguyễn Thị Thu S thống nhất giao cháu Phạm Nguyễn Tấn T cho anh Năm trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Phạm Nguyễn Tấn Ph cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng; anh N và chị S không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Buộc anh Phạm Văn N phải có nghĩa vụ giao cháu Ph cho chị Nguyễn Thị Thu Sang nuôi dưỡng; buộc chị Nguyễn Thị Thu S giao cháu Tài cho anh N nuôi dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.2. Về quan hệ tài sản chung, quyền lợi và nghĩa vụ dân sự phát sinh trong thời kỳ hôn nhân: Anh Phạm Văn N và chị Nguyễn Thị Thu S thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí hôn nhân gia đình: Anh Phạm Văn N tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005136 ngày 25/02/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A Nh, tỉnh B Đ. Hoàn trả cho anh Phạm Văn N 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh B Đ;
- Các đương sự;
- VKSND thị xã A Nh;
- Chi cục THADS thị xã A Nh;
- UBND phường T B;
- Lưu hồ sơ.(D).

THẨM PHÁN

Thái Văn H